TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ KIẾN TƯỜNG** **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Kiến Tường, ngày 14 tháng 11 năm 2017

Số: 63/2017/QĐHNGĐ-ST

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 93/2017/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 10 năm 2017, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Cẩm P, sinh năm 1992.

Hộ khẩu thường trú: Đường Đ, khu phố N, phường N, thành phố T, tỉnh T.

Chỗ ở hiện nay: Ấp Ô, xã B, thị xã K, tỉnh L.

Bị đơn: Ông Trần Minh H, sinh năm 1989.

Hộ khẩu thường trú: Đường Đ, khu phố N, phường N, thành phố T, tỉnh T.

Chỗ ở hiện nay: Ấp Ô, xã B, thị xã K, tỉnh L.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 11 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 11 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Bà Nguyễn Thị Cẩm P, sinh năm 1992; hộ khẩu thường trú: Đường Đ, khu phố N, phường N, thành phố T, tỉnh T; chỗ ở hiện nay: Ấp Ô, xã B, thị xã K, tỉnh L với ông Trần Minh H, sinh năm 1989; hộ khẩu thường trú: Đường Đ, khu phố N, phường N, thành phố T, tỉnh T; chỗ ở hiện nay: Ấp Ô, xã B, thị xã K, tỉnh L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Bà Nguyễn Thị Cẩm P và ông Trần Minh H thống nhất thỏa thuận tiếp tục giao cháu Trần Thị Kim T, sinh ngày 06 tháng 4 năm 2014,

giới tính nữ cho bà Nguyễn Thị Cẩm P nuôi dưỡng, giáo dục đến khi tròn 18 tuổi. Ông Trần Minh H không phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Trần Thị Kim Thy.

Ông Trần Minh H được quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở ông Trần Minh H thực hiện quyền này.

Vì lợi ích của con thì Toà án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn và mức cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Bà Nguyễn Thị Cẩm P và ông Trần Minh H xác định và cam kết trong thời kỳ hôn nhân không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét giải quyết.

Về án phí: Bà Nguyễn Thị Cẩm P và ông Trần Minh H thống nhất thỏa thuận, bà Nguyễn Thị Cẩm P tự nguyện chịu toàn bộ tiền án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) nộp ngân sách nhà nước, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0006531 ngày 13 tháng 10 năm 2017 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Kiến Tường. Bà Nguyễn Thị Cẩm P được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

Trường hợp bản án hoặc quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án là 05 năm theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Long An;
- VKSND thị xã Kiến Tường;
- Chi cục THADS thị xã Kiến Tường;
- UBND xã Bình Hiệp;
- Đương sự;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Ngô Thị Kim Diệu